

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THẠNH
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 15/10/2019

Về việc “*Xin ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cương Lĩnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trương Văn Hải;

2/ Bà Ngô Thị Phương Trang.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thạch – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Tiến Lễ - Kiểm sát viên sơ cấp – Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 179/2019/HNGĐ-ST ngày 18 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2019/QĐXX-ST ngày 10 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị B, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Khu vực L, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ

Bị đơn: Ông Đinh Kiến T, sinh năm 1972 (vắng mặt lần thứ 2, không rõ lý do)

Địa chỉ: ấp Q, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Đinh Thị T, sinh năm 2000 (vắng mặt có yêu cầu xét xử vắng mặt)

2/ Chị Đinh Thị Diệu H, sinh năm 1993 (vắng mặt có yêu cầu xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khu vực L, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Đặng Thị B trình bày như sau:

Hôn nhân của bà và ông T đến với nhau là tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày 26/10/2007 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

Nguyên nhân bà xin ly hôn ông T là do vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, ông T không quan tâm, chăm sóc gia đình, do ông T thường xuyên rượu chè, cờ bạc, khi nhậu nhẹt ông T thường xuyên đánh đập vợ con. Bà và gia đình có khuyên răn nhiều lần nhưng ông T không nghe nên gia đình thường xuyên xảy ra mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Vợ chồng ly thân từ năm 2008 cho đến nay, trong thời gian ly thân không ai quan tâm đến ai, không ai chủ động hàn gắn tình cảm.

Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà xin được ly hôn với ông T.

Vợ chồng có hai con chung tên là Đinh Thị Diệu H, sinh ngày 16/8/1993 và Đinh Thị T, sinh ngày 01/01/2000. Ngoài ra, không có riêng, con nuôi gì khác. Hiện nay các con đã thành niên, tự tạo lập cuộc sống riêng tư nên bà không yêu cầu gì.

Về tài sản chung riêng và nợ không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn ông Đinh Kiến T vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng:

Phần trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đinh Thị Diệu H:

Chị là con ruột của bà B và ông T, ngoài ra, ba mẹ không có con riêng, con nuôi gì khác. Nguyên nhân ba mẹ ly hôn là do ông T nhậu nhẹt về đánh đập vợ con nên hôn nhân gia đình không hạnh phúc. Qua việc xin ly hôn của ba mẹ thì chị không có ý kiến gì. Nay chị đã thành niên, tự tạo lập cuộc sống riêng tư nên chị không có ý kiến hay yêu cầu gì. Do bận công việc nên chị xin được vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại các nơi các cấp Tòa án.

Phần trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đinh Thị T:

Chị là con ruột của bà B và ông T, ngoài ra, ba mẹ không có con riêng, con nuôi gì khác. Nguyên nhân ba mẹ ly hôn là do ông T nhậu nhẹt về đánh đập vợ con nên hôn nhân gia đình không hạnh phúc. Qua việc xin ly hôn của ba mẹ thì chị không có ý kiến gì. Nay chị đã thành niên, tự tạo lập cuộc sống riêng tư nên chị không có ý kiến hay yêu cầu gì. Do bận công việc nên chị xin được vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại các nơi các cấp Tòa án.

Phần trình bày của các đương sự tại phiên tòa:

Tại phiên tòa bà Đặng Thị B vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với ông T. Về con cái, tài sản chung riêng và nợ không yêu cầu giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên tòa về việc tuân thủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong việc Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án, việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không xem xét về con cái, tài sản chung riêng và nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị B thì đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình, căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Đinh Kiến T nhiều lần nhưng ông T đều vắng mặt không rõ lý do trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị T, chị H có yêu cầu xét xử vắng mặt nên căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xét xử vắng mặt ông T, chị T, chị H.

[2] Về hôn nhân: Bà B và ông T đến với hôn nhân là tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn nên dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc, do ông T ham mê cờ bạc, đánh đập vợ con không quan tâm chăm sóc vợ con là phù hợp với kết quả xác minh của Tòa án lập (22/8/2019). Bà B và gia đình đã khuyên răn nhiều lần và cố gắng xây dựng hôn nhân hạnh phúc nhưng ông T không thay đổi. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục cuộc sống hôn nhân nên bà B xin ly hôn với ông T. Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông T nhiều lần để giải quyết vụ án nhưng ông T đều vắng mặt không rõ lý do, chứng tỏ ông T không tha thiết việc hàn gắn tình cảm, xây dựng gia đình hạnh phúc. Từ những vấn đề trên nếu không chấp nhận cho bà B được ly hôn với ông T thì cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai. Nên hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà B, bà B được ly hôn với ông T.

[3] Về con: Có hai người con chung tên là Đặng Thị T, sinh năm 2000 và Đinh Thị Diệu H, sinh năm 1993. Ngoài ra, không có con riêng, con nuôi gì khác. Nay các con đã thành niên tự tạo lập cuộc sống riêng tư, nên không đặt vấn đề giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ: Bà B không yêu cầu xem xét giải quyết, nên hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà B phải chịu án phí Hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

[6] Lời phát biểu của kiểm sát viên về phần thủ tục tố tụng, cũng như đề xuất về nội dung giải quyết trong vụ án là có cơ sở.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 4, 5, 6, 28, 35, 39, 147, 227, 228, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Các Điều 51, 54, 56 Hôn nhân và gia đình 2014.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về hôn nhân: Bà Đặng Thị B được ly hôn với ông Đinh Kiến T
- Về con: Có hai con chung tên là Đinh Thị T, sinh năm 2000 và Đinh Thị Diệu H, sinh năm 1992 hiện đều đã thành niên tự tạo lập cuộc sống riêng tư nên không đặt vấn đề giải quyết.

- Về tài sản và nợ: không yêu cầu nên không đặt vấn đề giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Đặng Thị B phải nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ từ số tiền tạm nộp án phí sang án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/003945 ngày 11/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa án tổng đạt hợp lệ bản án hoặc trích sao án, để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND Tp Cần Thơ;
- VKS huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi THA dân sự huyện Vĩnh Thạnh;
- UBND phường Trung Kiên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Cương Lĩnh